TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2024/HS-ST
Ngày: 23-08-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuỷ

Bà Trần Thị Mộng Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Ông Vũ Văn Long.

Ngày 23 tháng 08 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thị P; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không. Hộ khẩu thường trú: Tổ 2 khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở: Không nơi cư trú nhất định. Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; Mẹ: Lê Thị T1, sinh năm 1968. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có năm anh chị em. Chồng, con: Không.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 21/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có Quyết định số 133/2021/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Chấp hành xong ngày 16/9/2022.

Nhân thân: Ngày 26/3/2019, Nguyễn Thị P bị Tòa án nhân dân Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên án 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án số 43/2019/HSST. Chấp hành xong ngày 09/8/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2024; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L theo Lệnh tạm giam số 166/LTG-ĐCSHS-KTMT ngày 03/5/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện L.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 25/4/2024, P gặp một người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại đoạn đường thuộc khu vực ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì được K cho 01 (một) gói ma túy đá. Sau khi có ma tuý, P bỏ vào trong túi quần P đang mặc cất giấu. Lúc này, P được một đối tượng tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) gọi đến phòng 106 nhà nghỉ K1 thuộc tổ A, ấp P, xã P, huyện L nên P rủ Phạm Thị D đi cùng. Sau khi đến phòng 106 của nhà nghỉ, P bỏ gói ma tuý dưới bồn rửa mặt để cất giấu. Sau đó, S bỏ đi còn P và D ở lại nhà nghỉ. Đến khoảng 10 giờ ngày 26/4/2024, Công an xã P, huyện L tiến hành kiểm tra phòng 106 của nhà nghỉ K1 phát hiện P có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với P đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 274/KL-KTHS-MT ngày 02/5/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận:

+ Mẫu A gửi giám định có khối lượng **0,7939 gam**, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị P đã thừa nhận tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý trên với mục đích là để sử dụng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 phong bì niêm phong số 274 ngày 02/5/2024, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng. Tất cả, hiện đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý

Tại bản cáo trạng số: 123/CT-VKSLĐ, ngày 23-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Điền để xét xử bị cáo Nguyễn Thị P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị mức phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 274 ngày 02/5/2024, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Trả lại cho bị cáo P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Thị P nói lời nói sau cùng mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy, lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo về hành vi phạm tội tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/4/2024, tại phòng 106 nhà nghỉ K1 thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Thị P có hành vi tàng trữ trái phép tổng khối lượng **0,7939** gam ma tuý loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Do đó, hành vi của Nguyễn Thị P cấu thành tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Trong khi các cơ quan chức năng Nhà nước Việt Nam và toàn nhân dân đang lên án, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi xã hội, thế nhưng, hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, chống đối lại trật tự trị an mà toàn xã hội đang ra sức bảo vệ. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với Phạm Thị D không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Nguyễn Thị P. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xử lý hình sự đối với D là phù hợp.

Đối với đối tượng tên K đã cho Nguyễn Thị P ma tuý và đối tượng tên S rủ P đến nhà nghỉ K1, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng trong vụ án:

- 01 phong bì niêm phong số 274 ngày 02/5/2024, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng là vật cá nhân của bị cáo P không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo P.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** .

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 26/4/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 274 ngày 02/5/2024, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 115/BB-CCTHADS ngày 23-7-2024).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV06-PC10- PA09);
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền